

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 79/2024/HNGĐ – ST
Ngày: 26/12/2024
V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thi
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Ngân
2. Ông Võ Đức Thọ

- *Thư ký phiên tòa :* Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án
- *Do vụ án không thu thập chứng cứ nên Viện Kiểm sát không tham gia .*

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 433/2024/TLST- HNGĐ ngày 07/11/2024 . Về việc “ *Tranh chấp ly hôn* ” .

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024 giữa :

Nguyên đơn: Ông **Bùi Lâm V**, sinh năm 1982 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 3, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
Bị đơn : Bà **Đỗ Thị Ngọc L**, sinh năm 1990 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Hiệp Tâm, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 02 năm 2024, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Bùi Lâm V trình bày :

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Lâm V và Đỗ Thị Ngọc L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Trước khi chung sống vợ chồng có thời gian quen nhau 06 tháng, sau khi chung sống vợ chồng sống tự lập ấp 3, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, cuộc sống không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay.

Hiện nay vợ chồng không thể chung sống với nhau nữa nên ông Bùi Lâm V làm đơn xin ly hôn với bà Đỗ Thị Ngọc L .

- Về con chung : Vợ chồng có 02 con tên Bùi Lâm H, sinh ngày 15/9/2009 và Bùi Gia H, sinh ngày 21/3/2012, khi ly hôn ông Bùi Lâm V nhận nuôi con không yêu cầu bà Lan cấp dưỡng .

Ngoài ra chúng tôi không nhận ai làm con nuôi, hiện nay **bà Lan** không có thai .

- Về tài sản : Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết .
 - Về nợ : Hiện nay vợ chồng không nợ ai, và vợ chồng cũng không cho ai vay nợ.
- Bị đơn bà Đỗ Thị Ngọc L trình bày:*

Bà Đỗ Thị Ngọc L thống nhất như ý kiến của ông Vũ trình bày về quan hệ hôn nhân và quá trình chung sống dẫn đến mâu thuẫn, bà Lan có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Do vụ án không phải thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không tham gia.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà và ý kiến của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Ông Bùi Lâm V có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Đỗ Thị Ngọc L, bà Lan có hộ khẩu tại ấp Hiệp Tâm, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh để giải quyết theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt ; Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng các đương sự.

[3] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử xét thấy thời gian chung sống giữa ông Bùi Lâm V và bà Đỗ Thị Ngọc L có thời gian chung sống từ năm 2008 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2022, nguyên nhân theo ông Bùi Lâm V trình bày do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc. Nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay, hiện nay không thể chung sống với bà Lan được nữa nên ông làm đơn xin ly hôn với bà Lan .

Bà Đỗ Thị Ngọc L thống nhất như ý kiến của ông Vũ trình bày về quan hệ hôn nhân và quá trình chung sống dẫn đến mâu thuẫn, bà Lan có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Căn cứ vào Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cho ông Bùi Lâm V được ly hôn với bà Đỗ Thị Ngọc L.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con tên Bùi Lâm H, sinh ngày 15/9/2009 và cháu Bùi Gia H, sinh ngày 21/3/2012. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của cháu Bùi Lâm H và Bùi Gia H có nguyện vọng ở với ông Vũ nên cần giao cho ông Bùi Lâm V chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng ông Vũ không yêu cầu bà Lan cấp dưỡng nuôi con Hội đồng xét xử ghi nhận .

[5] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có .

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn ông Bùi Lâm V phải chịu án phí sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy ông Bùi Lâm V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a, b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228,

Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự .

- Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Lâm V.

- Ông Bùi Lâm V được ly hôn với bà Đỗ Thị Ngọc L .

2. Về con chung : Giao cháu Bùi Lâm H, sinh ngày 15/9/2009 và cháu Bùi Gia H, sinh ngày 21/3/2012 cho ông Bùi Lâm V chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, ông Vũ không yêu cầu bà Lan cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết .

4. Về nợ : Không có .

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Ông Bùi Lâm V phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0006717 ngày 07/11/2024.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Các đương sự.
- THA DS huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Thi